

Số: 281/2020/QĐST-HNGĐ

Quận 4, ngày 03 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 4 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 182/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2020 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà TTT, sinh năm 1974

Địa chỉ: 198/195 B, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông TPT, sinh năm 1961

Địa chỉ: 198/195 B, Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà TTT và ông TPT (Giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyền số 1/2001 do Ủy ban nhân dân Phường X, Quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/4/2001).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà TTT và ông TPT xác nhận có 03 con chung tên TNH, sinh ngày 12/12/2001 (đã thành niên), TNS, sinh ngày 03/10/2003 và THT, sinh ngày 12/11/2005. Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung tên TNS và THT cho ông T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con ông bà tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà TTT và ông TPT xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Bà TTT, ông TPT phải chịu 50% mức án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà T tự nguyện nhận nộp thay cho ông T, bà T phải nộp số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà T đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0035604 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà T và ông T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP.Hồ Chí Minh;
- Viện kiểm sát nhân dân Q.4;
- Chi cục THADS Q.4;
- Cơ quan đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ,

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thanh Bình

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 14 giờ 30 phút ngày 03 tháng 8 năm 2020

Tại phòng nghị án Tòa án nhân dân Quận 4 - Thành phố Hồ Chí Minh.

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Thanh Bình

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Kim Hoàng

2. Bà Nguyễn Thị Đông Nguyệt

Tiến hành nghị án vụ án dân sự thụ lý số 182/2020/TLST-HNGĐ ngày 05/6/2020 về việc “Ly hôn” giữa:

- Nguyên đơn: Bà TTT, sinh năm 1974

Địa chỉ: 198/195 Đoàn Văn Bơ, Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị đơn: Ông TPT, sinh năm 1961

Địa chỉ: 198/195 Đoàn Văn Bơ, Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật,

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT,
QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Xét thấy: Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Quyết định:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà TTT và ông TPT (Giấy chứng nhận kết hôn số 37, quyển số 1/2001 do Ủy ban nhân dân Phường 10, Quận 4, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 19/4/2001).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Bà TTT và ông TPT xác nhận có 03 con chung tên Thái Nhi Hạnh, sinh ngày 12/12/2001 (đã thành niên), Thái Nhi San, sinh ngày 03/10/2003 và Thái Hiệp Tuấn, sinh ngày 12/11/2005. Hai bên thỏa thuận: Giao 02 con chung tên Thái Nhi San và Thái Hiệp Tuấn cho ông Thành trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Việc cấp dưỡng nuôi con ông bà tự thỏa thuận giải quyết, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được quyền cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con của người đang trực tiếp nuôi con.

Vì lợi ích của con, khi có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, hoặc hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản của vợ chồng: Bà TTT và ông TPT xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng. Bà TTT, ông TPT phải chịu 50% mức án phí ly hôn sơ thẩm số tiền là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng. Bà Tâm tự nguyện nhận nộp thay cho ông Thành, bà Tâm phải nộp số tiền là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Tâm đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2019/0035604 ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 4. Bà Tâm và ông Thành đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Kết quả biểu quyết: 3/3.

Nghị án kết thúc vào hồi 15 giờ 00 phút, ngày 03 tháng 8 năm 2020. Các thành viên đã đọc lại biên bản và ghi nhận đúng nội dung đã quyết định.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên dưới đây.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thanh Bình